

Hồi 350

Kiến Khang chiến tuyến

Hoàng hôn, thuyền đã đến Kiến Khang.

Tâm tình so với lúc đến Diêm Thành quả là một trời một vực. Lúc đó Lưu Dụ lòng tràn ngập cảm giác nguy cơ, nhưng lại biết rõ mục tiêu, chỉ cần có thể đánh chết Tiêu Liệt Vũ là hoàn thành sứ mệnh bây giờ lại là cảm giác bất lực hụt hẫng.

Đô thành vĩ đại của Tấn thất, thêm hay bớt đi một Lưu Dụ gã căn bản không khác biệt gì. Sau khi biết được lối nhìn của Tạ Diêm đối với mình, gã hoàn toàn đã mất đi phương hướng, không biết bắt đầu từ đâu.

Sau khi chia tay với Vương Hoảng ở bến tàu, Tống Bi Phong và gã đi bộ nhắm hướng hẻm Ô Y, hòa mình vào đường xá Kiến Khang vẫn nhiệt náo xư xưa, Lưu Dụ càng cảm nhận thâm sâu.

Tống Bi Phong nói: “Đừng có thấy xe ngựa nhộn nhịp, người qua kẻ lại nườm nượp trên đường như vậy, đến giờ Hối đánh chuông giới nghiêm, Kiến Khang nháy mắt biến thành quỷ vực, sự tương phản rất là làm cho tâm lý người ta không thoải mái”.

Lưu Dụ trầm mặc không nói gì, tim nặng nề thất thần sải bước.

Tâm tình của gã rất khó giải thích với ai, sau khi trải qua biết bao đả kích, gã vùng vẫy sống còn cho tới giờ phút này, vốn nghĩ đã xuất hiện chuyển biến có tính then chốt, thành linh lại chịu đả kích trầm trọng tàn khốc vô tình, khiến cho tâm tình của gã bị xô thẳng xuống đáy vực, chừng như bao nhiêu nỗ lực trong quá khứ đã trôi hết theo dòng nước. Gã thể hội được thất bại, hơn nữa lại là thất bại triệt để. Sau khi tổn biết bao đó, đánh đổi lại chỉ là cái thể xấu vẫn còn tồn tại đối thang mà không đối thuốc. Gã hiểu rõ con người của Lưu Lao Chi, hẳn chịu mạo hiểm kết tội với đại tộc cao môn Kiến Khang, giết chết Vương Cung, hiển thị hẳn bất chấp thủ đoạn vì quyền vị đại thống lĩnh Bắc Phủ binh.

Lưu Lao Chi đương nhiên không thích thú gì cha con Tư Mã Đạo Tử, càng khẳng định đang thống hận trong lòng, nhưng hẳn vẫn chịu hợp tác với cha con Tư Mã Đạo Tử, chứng tỏ hẳn có thêm một tầng dã tâm.

Lưu Lao Chi không cam chỉ làm thống soái tối cao của Bắc Phủ binh, mục tiêu của hẳn là trở thành một Hoàn Ôn, cuối cùng ngồi lên bảo tọa Hoàng đế, chỉ có như vậy, sinh tử vinh

nhục của hắn mới không bị thao túng trong tay người khác, mà sinh tử của người khác lại do hắn quyết định. Bất quá so với Hoàn Ôn, hắn lại thiếu đi xuất thân hiển hách, khiến cho con đường vương đế của hắn không dễ đi chút nào.

Hiện tại chuồng ngựa lớn nhất của Lưu Lao Chi không phải là Tư Mã Đạo Tử, càng không phải là Hoàn Huyền, mà là Tạ Diễm.

Tạ Diễm là kẻ có gia thế, cao ngạo tự phụ, đương nhiên không để Lưu Lao Chi vào mắt, cùng lắm chỉ coi hắn là một đại nô tài. Sự ngạo mạn của Tạ Diễm làm cho hắn không có cách nào nắm chuẩn xác hình thế, dung thứ phái hệ của Hà Khiêm dựa dẫm vào y chính đã phạm vào đại kỵ của Lưu Lao Chi, giúp đại kế phân hóa Bắc Phủ binh của Tư Mã Đạo Tử đạt được hiệu quả đã dự định.

Lưu Lao Chi cố kỵ Hà Khiêm, lại tuyệt không sợ Tạ Diễm, hắn sẽ làm sao để đối phó Tạ Diễm đây? Ý định ban đầu của Lưu Dụ là mượn lực lượng của Tạ Diễm để nắm chức chủ tướng chinh phạt Thiên Sư quân, nếu gã có thể giúp Tạ Diễm bình định Thiên Sư quân, Lưu Lao Chi sẽ bị áp chế. Có ngờ đâu Tạ Diễm kẻ vốn không có thủ hạ có thể tin dùng được lại đi tiếp nhận binh tướng thuộc phái hệ Hà Khiêm, thêm vào ác cảm của y đối với Lưu Dụ, khiến cho Lưu Dụ hoàn toàn mất đi giá trị lợi dụng.

Đối với Lưu Nghị gã có lối nhìn mới, Lưu Nghị quá tham lam công lợi, nhìn thấy có cơ hội có lợi cho hắn, sẽ lập tức nắm bắt lấy, không còn thương lượng với gã như trước nữa. Tuy tình thế có thể hiểu mà tha thứ, lại tuyệt không sáng suốt chút nào, làm cho Bắc Phủ binh chia rẽ thêm lần nữa, dưới hình thế trước mắt, chỉ dẫn tới tổn hại vô ích.

Tổng Bi Phong cũng tràn trề cảm xúc, thở dài: "Đây là thế giới gì đây? Năm xưa Phù Kiền trăm vạn đại quân tràn xuống Nam, An công vẫn hàng đêm đến Tần Hoài hà nhâm nhi chuyện văn với Thiên Thiên tiểu thư, Kiến Khang vẫn bình thản như cũ. Ngày nay đâu còn nữa!".

Lưu Dụ vẫn không có lời gì để đáp trả.

Ngày may gặp Tư Mã Đạo Tử và Lưu Lao Chi, bọn chúng sẽ có thủ đoạn gì để đối phó mình đây? Gã không khỏi sinh ra cảm giác như một súc sinh đang đợi mồi xẻ ở lò mổ.

Nếu quả có thể bỏ chạy, gã nhất định sẽ bất chấp tất cả chạy về Biên Hoang Tập. Nhưng như vậy thì uống phí hết mọi nỗ lực trong quá khứ, mình làm sao mà đối mặt với kỳ vọng của Yến Phi, huynh đệ Hoang nhân, cũng như của những người ủng hộ mình trong Bắc Phủ binh?

Ai sẽ rửa sạch nhục hận cho Đạm Chân?

Tống Bi Phong ngạc nhiên: “Người đang nghĩ gì vậy?”.

Đối với Tống Bi Phong, gã không những tuyệt đối tín nhiệm, còn có một thứ cảm giác thân cận đặc biệt, thứ cảm giác đó chỉ xuất hiện lúc gần gũi với Tống Bi Phong.

Yến Phi là chí hữu thâm giao nhất của gã, Đồ Phụng Tam là chiến hữu tốt nhất của gã, nhưng đều có cái cảm giác thân mật như người trong nhà khi có Tống Bi Phong bên cạnh.

Gã thở dài: “Lưu Lao Chi sai ta đến Diêm Thành là muốn bắt ta tìm chết, nhưng ta lại xoay chuyển tình thế; hiện tại đến Kiến Khang tựa như một chuyến biển khổng lồ, nhưng ta khơi khơi lại có cảm giác chết chóc”.

Tống Bi Phong ngạc nhiên: “Thì ra tâm tình của người đang xấu đến như vậy, chỉ tiếc không thể tìm đại tiểu thư trợ giúp, hiện tại chỉ có bà là còn có sức ảnh hưởng đối với nhị thiếu gia, đại tiểu thư cũng là người biết rõ tâm ý của An công và đại thiếu gia nhất”.

Lưu Dụ ngây người: “Vương phu nhân vẫn còn hôn mê bất tỉnh sao?”.

Tống Bi Phong đáp: “Người hiểu lầm rồi, bà ta có thể ngồi dậy khỏi giường, nhưng thân thể vẫn yếu nhược. Thần trí còn thanh tỉnh, nhưng sau khi chôn chồng chôn con, bọn ta nào dám để cho bà ta bị kích thích nữa. Bà ta kiên cường phi thường, gặp người khác là buông rồi”.

Lúc này bọn họ đã lọt vào con đường ngựa đạo phồn hoa nhất nối liền Đại tư mã môn, Tuyên Dương môn tới Chu Tước kiều.

Lưu Dụ giữa con đường lớn phồn hoa ngựa rống xe phượng, lại cảm thấy cô độc một mình hoang lương tiêu tụy.

Hai người quẹo sang hướng nam.

Tống Bi Phong khuyên nhủ tận đáy lòng: “Tiểu Dụ người phải chấn chỉnh lại, không thể thất thần buông bỏ. An công có nói, chỉ có nghịch cảnh mới có thể trui luyện ý chí con người, đạt tới mức kiên cường trăm gian ngàn khó không thể quấy nhiễu. Đại thiếu gia bất kể về văn sự hay võ công đều là thiên tài, cái thiếu chính là sự trui luyện qua nghịch cảnh. Đại thiếu gia cả đời thuận dòng xuôi gió, cho nên sẽ liên bại trận khi lên đầu đài tranh đấu quyền lực, may là tuệ nhãn của An công đã nhận ra người, người không làm cho ông ta thất vọng đó!”.

Lưu Dụ ngạc nhiên: “An công không ngờ lại có lối nhìn đó đối với Huyền soái sao?”.

Tống Bi Phong đáp: “Không phải là lối nhìn của An công, mà là lối nhìn của ta. Người đang đi trên một con đường hoàn toàn khác biệt với đại thiếu gia, người gian khổ hơn nhiều, nhưng thành tựu thu thập được trong tương lai đương nhiên sẽ vượt trên đại thiếu gia”.

Lưu Dụ thâm nghĩ đây là biết thì dễ mà làm thì khó, cười khổ: “Đừng có xem trọng ta quá. Ài! Hiện tại ngoại trừ người ra, ta thật có cảm giác cô độc mở mắt không có ai thân thuộc”.

Tổng Bi Phong trầm ngâm một hồi: “Tình huống không ác liệt như người tưởng tượng đâu, bọn ta cũng không phải hoàn toàn không còn sức hoàn thủ”.

Lưu Dụ buồn bã: “Ở Kiến Khang ta có thể làm được gì chứ? Triều chính do Tư Mã Đạo Tử chủ trì, ta phải nghe lệnh một Lưu Lao Chi đang hận chưa dồn ta vào tử địa được. Phương Nam còn có đất cho ta dung thân sao? Chỉ có Biên Hoang Tập là ta có thể gọi mình”.

Tổng Bi Phong vụt đứng lại, xoay người sang phía Lưu Dụ, trầm giọng: “Người ngàn vạn lần không thể có ý tưởng đó, còn phải tạm thời quên sạch Biên Hoang Tập đi. Đại thiếu gia có thể thắng được trận Phì Thủy là vì y biết rõ thoát một bước là không còn đường sống. Y tất phải tử thủ chiến tuyến Phì Thủy, không để cho Phù Kiên bước qua Phì Thủy nửa bước, chính là thái độ không thành công thì thành nhân, khiến cho y đạt được thành tựu tên tuổi ghi khắc suốt ngàn đời. Tình huống hiện tại của người cũng là vậy, Kiến Khang là Phì Thủy của người, thực lực của địch nhân tuy gấp trăm lần người, nhưng người không thể thoát rục nửa bước, nếu không người sẽ thua tất cả, những gì thắng được trước đây hoàn toàn phải tung ra hết”.

Lưu Dụ đứng bên vệ đường, cúi đầu không nói gì.

Tổng Bi Phong nói tiếp: “Kiến Khang là Phì Thủy của người, bất kể địch nhân thế lực mạnh tới cỡ nào, người đơn thân lực bạc tới cỡ nào, nhưng người chỉ có tử thủ chiến tuyến này mới có thể tìm sống trong chết. Đây là cơ hội cuối cùng của người để có thể hòa nhập lại vào pháp chế của Kiến Khang, Tổng Bi Phong ta sẽ liều mình theo người, đem tính mệnh và vinh nhục đặt lên người người, cùng chung sinh tử”.

Lưu Dụ bẽn lèn gạt đầu: “Lão ca dạy rất đúng, trên sự thật ta ngoại trừ cái mạng nhỏ này ra, cũng không có gì để tổn thất. Hồi nãy người nói bọn ta không phải hoàn toàn không có sức hoàn thủ là muốn nói đến gì vậy?”.

Tổng Bi Phong đáp: “Cái ta muốn chỉ là sức ảnh hưởng của An công. Lúc An công còn tại thế, Kiến Khang trên từ công khanh đại thần, dưới tới tiểu tốt làm công, không có ai không kính ái ông ta. An công tuy đã mất, nhưng cái uy của ông còn đó, ta sẽ tìm cách để người liên kết với những người đó, một khi có chuyện xảy ra, bọn ta mới không bị dồn vào thế cô lập không có viện trợ”.

Lưu Dụ trầm ngâm: “Ta sợ nhất là ngày mai sau khi đến gặp Lưu Lao Chi, hắn sẽ kiểm thủ đoạn không cho phép ta tiếp xúc người ngoài, lúc đó sợ rằng ta muốn gặp người cũng rất khó”.

Tổng Bi Phong nổi nóng: “Nơi Lưu Lao Chi ở là Thạch Đầu thành, đó là yêu cầu của hắn, mà hiện tại Thạch Đầu thành cũng trở thành quân doanh của Bắc Phủ binh ở Kiến Khang. Lưu Lao Chi có thể cản trở bất cứ một ai đến gặp người, lại không thể ngăn Tổng Bi Phong ta. Bởi Bắc Phủ binh trên dưới đâu có coi ta là người ngoài. An tâm đi! Ta dù sao cũng có biện pháp để gặp người, ít ra cũng có thể thông báo tin tức cho người”.

Lưu Dụ hồi phục lại như thường, cười nói: “Lưu Lao Chi vẫn còn đề phòng Tư Mã Đạo Tử, sợ trở thành một Hà Khiêm thứ nhì. Bất quá hắn chắc quá lo xa, dưới tình huống trước mắt, Tư Mã Đạo Tử nào dám động tới hắn. Chuyện Tư Mã Đạo Tử hy vọng xảy ra nhất hiện nay là Bắc Phủ binh và Thiên Sư quân đánh đấm lưỡng bại câu thương, y có thể nhất cử trừ đi hai mối họa tâm phúc, càng có thể nâng quân đội mới thay thế Bắc Phủ binh, lại cho con trai y làm đại thống lĩnh của tân quân, chuyên tâm đi ứng phó Hoàn Huyền, như vậy giang sơn của Tư Mã Đạo Tử mới vững chãi như Thái Sơn. Kẻ ngu vẫn là kẻ ngu, Lưu Lao Chi bá chiếm Thạch Đầu thành, càng làm cho cao môn Kiến Khang thêm phần nghi kỵ hắn”.

Tổng Bi Phong vui vẻ thốt: “Tiểu Dụ đã hồi phục đầu chí rồi!”.

Lưu Dụ cười nói: “Nhờ lão ca đề tỉnh ta. Bọn ta đi chứ?”.

Tổng Bi Phong nói: “Còn có vài câu, đợi đến khi gặp nhị thiếu gia, bất kể y nói gì, đừng để ý cãi vã với y, coi như là vì An công và Huyền soái”.

Lưu Dụ thốt: “Ta đã sớm tỉnh như vậy”.

Hai người nhìn nhau cười, tiếp tục hành trình.

oOo

Yến Phi ngồi trên tảng đá lớn bên dòng sông nhỏ, nhắm mắt dưỡng thần.

Từ sập tối bọn họ đội trăng vác sao hùng hục lên đường, không thể không ngưng nghỉ để ngựa ghé sông uống nước.

Những người khác đều không dám quấy nhiễu Yến Phi, chàng cũng mừng được ở một mình, có thể tĩnh tâm nghĩ ngợi.

Còn mười hai ngày nữa hạn kỳ trăm ngày Trúc cơ của Thiên Thiên sẽ kết thúc, chàng bồn chồn trông đợi cái ngày đó đến, chàng đã chịu quá đủ nỗi khổn khổ tương tư.

Nàng bây giờ ra sao rồi? Sau khi từ biệt ở Huỳnh Dương, hình bóng yêu kiều của nàng luôn luôn theo sát chàng chiến chinh Nam Bắc, làm cho chàng vào giờ phút tâm tình thấp kém nhất vẫn không cảm thấy cô tịch. Tình yêu nồng cháy của Thiên Thiên đã sưởi ấm lòng chàng, bất kể con đường phía trước gian khó tới cỡ nào, bi quan thất vọng tới cỡ nào, vì Thiên Thiên, chàng sẽ phấn đấu đến giây phút cuối cùng.

Thác Bạt Khuê ngồi xuống bên chàng: "Bọn ta chắc đã vượt qua đội ngũ tiên phong của tiểu Bảo, ta dám khẳng định tiểu Bảo đang nghi thần nghi quỷ, ngủ không yên chút nào".

Yến Phi giương mắt, cái lọt vào mắt là nhãn thần sắc bén thần sắc loang loáng hung phấn của Thác Bạt Khuê. Chàng cười khỏ.

Thác Bạt Khuê cười nói: "Vẫn căm ghét chiến tranh à? Có lúc chiến tranh là chuyện không có cách nào thoát khỏi, người không phạm người ta, người ta cũng sẽ phạm người".

Yến Phi nghĩ tới Kỷ Thiên Thiên, gật đầu: "Ta hiểu!".

Thác Bạt Khuê lắc đầu: "Người đâu có hiểu".

Yến Phi gật đầu: "Phải! Ta thừa nhận, chiến tranh thật là không có cách nào tránh khỏi sao?".

Thác Bạt Khuê lạnh lùng thốt: "Nhân loại thích phát động chiến tranh là chuyện đi đôi với sự sống, lịch sử cho thấy chưa từng có lúc nào đình chỉ được lâu, nó đã thành một bộ phận trong sinh hoạt của bọn ta".

Yến Phi lắc đầu: "Ta không thể đồng ý với cách nói đó, đó chỉ là vấn đề của con người".

Thác Bạt Khuê cười nói: "Đó không phải vấn đề của bọn ta, muốn trách thì nên trách lão trời già".

Yến Phi cau mày: "Có liên quan gì tới ông trời?".

Thác Bạt Khuê đáp: "Sao lại không liên quan đến chuyện của ông trời? Giang hồ có quy củ của giang hồ, thiên nhiên dĩ nhiên cũng có phép tắc của thiên nhiên. Người cũng đâu phải chưa từng sống trên thảo nguyên mà, lúc sói đói rượt đuổi bầy nai luôn chọn con già yếu mà hạ thủ, những con nai không đủ cường tráng, chạy không đủ nhanh phải bị sói nuốt. Từ súc sinh trên đại thảo nguyên đến thế giới con người bọn ta, từ đầu tới cuối đều là thế giới yếu bị mạnh ăn. Người có thể nói nhân nghĩa đạo đức, có thể tô đẹp mỹ hóa hành vi xâm lược, nhưng nói cho cùng vẫn là trò chơi tàn khốc kẻ mạnh đào thải kẻ yếu. Người muốn cứu vớt Kỷ mỹ nhân của người, ta không muốn vong quốc diệt tộc, cho nên bọn ta đêm nay

kề vai tác chiến ở đây, thế phải đuổi tận giết tuyệt địch nhân, ý tưởng gì khác đều không thiết thực”.

Yến Phi ngửa nhìn bầu trời đầy sao, không nói gì nữa.

oOo

Yến tiệc cử hành ở hoa trạch của Phượng lão đại, các nhân vật cấp Hương chủ trên mức bình thường của Dinh Khẩu bang đều có mặt, còn có vị khách không ngờ được là nhân vật đệ nhất Thọ Dương Hồ Bân, rõ ràng biểu đạt được sự ủng hộ toàn lực của hắc đối với Biên Hoang Tập.

Trên sự thật ở nơi núi thẳm cách xa vương triều này, ý hướng của hắc còn quan trọng hơn cả thái độ của Lưu Lao Chi, không có hắc gạt đầu, Biên Hoang Du căn bản khó mà thành sự.

Phượng lão đại hứng chí cùng cực, đi qua đi lại ép rượu, không khí hòa hảo, chủ khách vui vầy. Sau yến tiệc, Phượng lão đại vốn muốn lưu mọi người lại trong trạch qua đêm, sáng ngày mai mới lên thuyền khởi hành. Bất quá mọi người đều lo nghĩ tới lâu thuyền đậu ngoài thành, sợ có địch đến phá, hủy đi công cụ làm tiền là chuyện nhỏ, Biên Hoang Du tiêu tán là chuyện lớn, liền uyển chuyển buông lời cự tuyệt hảo ý của Phượng lão đại, cáo từ bỏ đi là kế vạn toàn. Dưới đề nghị của Giang Văn Thanh, ba chiếc thuyền lái khỏi bến tàu, thả neo trên thượng du Hoài Thủ cách xa bờ, đồng thời phái người luân phiên lưu ý tình hình trên mặt sông lẫn đáy nước, lo giữ an toàn tốt độ. Lúc này Tân Hiệp Nghĩa vầy say mèm chưa tỉnh.

Trác Cuồng Sinh càng khuya càng có hứng, kéo Âm Kỳ đến thương sảnh đánh cờ vây, rủ được Bàn Nghĩa và Phương Hồng Sinh đi theo xem.

Mộ Dung Chiến và Thác Bạt Nghi tuy tinh thông Hán ngữ, lại không biết gì về đánh cờ vây, xem một hồi là về phòng đi nghỉ.

Cao Ngạn cũng không có hứng thú đối với mấy thứ phải động não, đang định về lại thương phòng, bị Điều Mãnh ngăn lại ngoài cửa.

Cao Ngạn cau mày: “Biên Hoang Du còn có gì chưa nói xong chứ? Ta đêm nay không muốn nghe tới ba chữ ‘Biên Hoang Du’ nữa, chỉ hy vọng có thể tìm được Tiểu Bạch Nhạn của ta trong mộng, cùng dệt thành một giấc mộng đẹp”.

Điều Mãnh cười bồi kéo hấn sang phòng bên: "Nói ta nghe coi ngươi có phải là huynh đệ của ta không?".

Cao Ngạn lầu bầu: "Huynh đệ thì sao chứ? Lẽ nào không cần ngủ sao?".

Điều Mãnh đẩy cửa, kéo hấn đến ngồi bên cửa sổ, trịnh trọng rút trong mình ra một mảnh giấy, mở ra trên bàn, nói: "Bên trên viết gì vậy?".

Cao Ngạn liếc xem, đọc: "'Cứu tôi!' Khà! Thì ra ngươi không biết chữ hử?".

Điều Mãnh giật nảy, bần thần thì thào gì đó, không đáp lời hấn.

Cao Ngạn không chịu buông tha: "Ngươi thật nhìn không hiểu hai chữ này sao? Ta có thể dạy cho ngươi một hai chữ mỗi ngày, nhưng phải thu tiền phí đó, người ta nói một chữ đáng ngàn vàng, lão tử chủ lấy rẻ năm trăm lượng một chữ thôi".

Điều Mãnh quỳ cúi thấp nửa người sát đằng trước hấn, hạ giọng: "Chuyện này ngươi phải giúp ta, nhất định không để ai khác biết".

Cao Ngạn đầu óc mù mờ: "Ngươi đang nói gì vậy?".

Điều Mãnh đáp: "Ngươi có biết ai đưa cho ta tờ giấy này không?".

Cao Ngạn ngạc nhiên: "Người không nói thì làm sao ta biết. Hừ! Không ngờ có người cầu cứu ngươi à?".

Điều Mãnh thở dài: "Ài! Ta còn nghĩ là giai nhân hẹn ước, có lẽ điểm phúc bay tới, nào ngờ lại là giấy cầu cứu".

Cao Ngạn bắt đầu nổi hứng, thấp giọng: "Hảo tiểu tử! Thật ra là giai nhân nào cầu ngươi đi cứu nàng vậy?".

Điều Mãnh đáp: "Là vị cô nương Miêu tộc đó".

Cao Ngạn ngây người: "Ngươi làm sao tiếp xúc được với nàng ta?".

Điều Mãnh đáp: "Còn nói nữa! Ngươi và lão Trác đi du sơn ngoạn thủy, ta chỉ còn thế ngươi lo thi hành nhiệm vụ, cùng Âm Kỳ đến Biên Hoang đại khách sạn chào hỏi khách nhân. Sau khi đi ra, vừa hay đụng phải tiểu mỹ nhân bịt mặt về tới, vì phải vội đi phó yến của Phượng lão đại, chỉ có thể đứng nói vài câu hàn huyên với đám khách nhân bao gồm cả tên mập, lúc ta đi ngang qua người tiểu cô nương đó, nàng đem mảnh giấy này nhét vào tay ta. Con bà nó, bàn tay nhỏ nhắn của nàng thật là mềm mại".

Cao Ngạn vỗ đùi: "Lần này ta đã thắng lão điền họ Trác rồi, đã nói là mỹ nhân che mặt đó đáng thương làm sao, mà lại khơi khơi không tin lời ta, để ta đem mảnh giấy này cho lão ta xem, coi coi lão còn gì để nói".

Điều Mãnh khẩn trương: "Sao ngươi có thể nói cho lão Trác điền biết chứ?".

Cao Ngạn không hiểu: "Tại sao lại không thể?".

Điều Mãnh đáp: "Ngươi đã quên bọn ta công cáo với thiên hạ, chỉ cần y theo quy củ của Biên Hoang Du, bọn ta tuyệt không thể can thiệp vào chuyện riêng tư của khách nhân sao?".

Cao Ngạn thốt: "Bọn ta là hạng hiệp nghĩa, sao lại có thể thấy chết không cứu chứ?".

Điều Mãnh khổ não đáp: "Sớm biết như vậy, ta đâu có kêu ngươi xem xem trên giấy viết gì. Quy củ của Biên Hoang Du đã trải qua sự công quyết của Chung lâu nghị hội, ai ai cũng không thể phản bội".

Cao Ngạn hỏi: "Ngươi có chuẩn bị phản bội lại không?".

Điều Mãnh mặt mày rầu rĩ: "Lần này thật đau đầu".

Cao Ngạn hỏi: "Được mỹ nhân để ý, chỉ có khoái lạc, sao lại đau đầu?".

Điều Mãnh như tự nhủ: "Lại chưa biết nàng ta mặt mũi ra sao, có đáng để làm không?".

Cao Ngạn ôm bụng cười: "Thì ra bọn ta thật sự là đồng đạo, đều là đám sắc quỷ thấy sắc mới nổi lòng".

Điều Mãnh tức tối: "Ngươi thật ra có phải là huynh đệ của ta không?".

Cao Ngạn vỗ ngực: "Đương nhiên là huynh đệ. Tiểu tử ngươi coi như may mắn đó, nếu ngươi cầm mảnh giấy này đi tìm lão Trác giúp ngươi nhận mặt chữ, khẳng định lão sẽ đọc 'cứ ta' thành 'cút đi', hay là 'đồ khốn', sau đó đốt bỏ tờ giấy, để ngươi vĩnh viễn quên chuyện này đi. Khà ! Chắc 'khốn cút' hay hơn".

Điều Mãnh còn chưa ghen tức, Cao Ngạn trầm ngâm thốt: "Nàng ta khẳng định đang ở thế nước lạnh lửa nóng, đau khổ không muốn sống, cho nên mới bán loạn đi cầu xin người lạ trợ giúp như vậy".

Điều Mãnh lắc đầu: "Cái này làm sao gọi là bán loạn cầu xin người lạ trợ giúp cho được? Nàng ta đã sớm có chuẩn bị, giấu ngấm giấu kỹ mảnh giấy này, cho nên có thể nắm lấy cơ hội, cầu cứu Hoang nhân bọn ta".

Cao Ngạn hỏi: "Âm Kỳ có thấy nàng ta nhét tờ giấy này cho ngươi không?".

Điều Mãnh đáp: "Gã đi trước mặt ta, đương nhiên nhìn không thấy".

Cao Ngạn nói: "Tất cả là huynh đệ, muốn không giúp ngươi cũng không được, bọn ta phải làm sao để hạ thủ cứu nàng ta đây?".

Diều Mãnh đáp: “Chuyện này nói dễ không dễ, nói khó không khó, vấn đề làm làm sao để qua mắt bọn lão Trác, làm sao để ăn nói chuyện này”.

Cao Ngạn đồng ý: “Đúng! Còn có một đại nan đề, là sau khi xong chuyện sẽ làm sao an trí nàng ta? Hi! Người có cưới nàng ta làm vợ không?”.

Diều Mãnh cúi quỳ hoài chân cũng tê luôn, đứng dậy không nổi phải ngồi bệch xuống cái ghế bên cạnh, cười khố: “Người nói gì đó? Lão tử là phần tử trung kiên của Dạ Oa tộc, đó giờ đâu có hứng thú vợ con đùm đề, chỉ nghĩ tới được ngày nào trời cho hưởng thụ thì cứ hưởng thụ ngày đó. Sớm biết vậy thì cứ để cho tiểu tử người đến Biên Hoang đại khách sạn, đâu cần để ta đi gánh chịu”.

Cao Ngạn hỏi: “Nói thật cho ta biết, người có động tâm đối với nàng không?”.

Diều Mãnh đáp: “Lúc đi ngang qua cạnh nàng, toàn thân ta có cảm giác kỳ dị phiêu phưởng như thần tiên, có thể gọi là động tâm không?”.

Cao Ngạn cười nói: “Không những là động tâm, mà còn là ngón tay cái động dữ nữa”.

Diều Mãnh nổi giận: “Đừng có nói đùa, ta đang nói đang hoàng mà”.

Cao Ngạn hỏi: “Ta bị người làm cho hồ đồ rồi, thật ra người muốn xử trí chuyện này làm sao?”.

Diều Mãnh buồn bã: “Ta không biết, lòng ta rất rối loạn”.

Cao Ngạn cười nói: “May là ta có Tiểu Bạch Nhận, nếu không khẳng định đã tiếp nhận đi làm mối anh hùng cứu mỹ nhân này cho người rồi, để ta nói cho người biết, hiện tại tất cả án binh bất động, đợi ngày mai sau khi nhổ neo, ta tìm cách kéo tên mập đi, người đi tham kiến tiểu mỹ nhân che mặt kia, tìm hiểu rõ khổ nạn của nàng ta, quan hệ giữa nàng ta và tên mập, sau đó bọn ta lại định tới sách lược tiến công hay thoái thủ. Hiểu chưa?”.

- o O o -